

- Ngoài ra, vụ án còn có 03 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 02-9-2022, Phan Xuân T cùng Rơ Chăm T1, Đinh Lê D và Rơ Chăm N2 đến nhậu tại quán T5 (Phòng trọ số 3, nhà trọ số B N, tổ F, phường P, TP .) của chị Nguyễn Thị Thu T2. Lúc này, Lâm Hoài N3 đang nhậu tại quán cùng bạn, sau đó N3 sang bàn ngồi nhậu cùng nhóm của T. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc S cũng đến quán trên ăn nhậu và ngồi ở bàn khác. Do có quen biết nên anh S sang bàn của nhóm Tánh mời bia và ngồi nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn với N3. Nhớ xông vào định đánh anh S thì được mọi người can ngăn kéo ra ngoài. Do bức tức, Nguyễn Ngọc S gọi điện thoại cho T3 và P và 01 thanh niên khác (chưa xác định được lai lịch) đến để giải quyết mâu thuẫn với N3. Khi T3, P và thanh niên trên đến trước cửa quán, N3 chạy đến xô xát với T3 và P thì Nguyễn Ngọc S từ trong phòng chạy ra dùng chân phải đá 01 phát trúng cằm làm N3 ngã xuống đường bất tỉnh. Lúc này, Phan Tấn D1 là em ruột của T cùng Đinh Lê D đang ở phòng trọ bên cạnh nghe ồn ào nên đi ra can ngăn và thấy Phan Xuân T ôm can vật S xuống đất.

Trong lúc xô xát, T bị P dùng gạch đánh trúng đầu. Thấy vậy, Rơ Chăm N2 chạy ra can ngăn thì bị một thanh niên đánh trúng mặt, nghe Phan Xuân T hô “đánh tụi nó cho tao” nên Rơ Chăm N2 rượt đuổi theo S và nhặt 01 cục gạch đập trúng vào phần đầu bên phải của S. Thấy P lấy con dao ra cầm trên tay chưa kịp tấn công thì T2 lao tới chụp con dao của P thì bị thương ở tay. Rơ Chăm N2 dùng ghế nhựa đập 01 nhát vào người P, còn T2 dùng gạch đánh P nhưng P đỡ được. Bị đánh, P và Nguyễn Ngọc S bỏ chạy về hướng đường N cùng thuộc tổ F, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Thấy đánh nhau nên T3 và 01 người đi cùng T3 bỏ đi. Nhóm của T đuổi theo S và P, khi đến trước nhà trọ đầu đường N thì đuổi kịp. Phất 01 cục gạch bên đường ném về hướng nhóm của T rồi bỏ chạy thoát.

Còn Nguyễn Ngọc S bỏ chạy đến đứng sát cửa sắt phòng trọ số 01 của chị Nguyễn Thị Vân K thì T nhặt 02 cục gạch bên đường lao vào đập 02 phát vào đầu của S, được mọi người can ngăn kéo Tánh ra. Do bị choáng S lùi lại sát cửa phòng trọ của chị K thì bị D (B) cầm 01 cục gạch lao vào đập 01 phát trúng vào đầu bên trái làm anh S ngã ngửa xuống phòng trọ của chị K. Rơ Chăm N2 cầm gạch lao vào đập nhưng không trúng nên dùng chân đá vào người làm S té ngã vào trong phòng trọ. Lúc này, S lùi vào trong phòng của chị K để trốn thì T, N2 và T2 xông vào dùng chân, tay đánh nhiều phát vào người S. Chị K và Phan Tấn

D1 thấy vậy vào can ngăn kéo nhóm của T ra ngoài rồi kéo cửa sắt lại để S ở bên trong. Cả nhóm T đứng ở ngoài một lúc, do vẫn còn tức S nên N3 cùng T, N2 và T2 chạy lại kéo cửa sắt phòng trọ ra rồi lao vào tiếp tục dùng tay, chân đánh S đang nằm trên nền nhà, T2 cầm 01 cục gạch đập trúng chân của S. Phan Tấn D1 và chị K tiếp tục can ngăn rồi kéo từng người ra ngoài thì nhóm của T bỏ về. Sau đó, Nguyễn Ngọc S được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh G. Phan Xuân T cũng bị thương tích vùng trán phải nên tự đến cơ sở y tế tư nhân khâu vết thương và điều trị tại nhà.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành dựng lại hiện trường vụ án, xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại trước phòng trọ số 2 dãy nhà trọ số B đường N, tổ F, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai kéo dài đến ngã ba đường N - N.

Vị trí đề 02 bàn nhậu tại quán T5 đặt sát tường, cách cửa ra vào 60cm.

Vị trí S dùng chân đá trúng mặt N3 tại lòng đường sát vỉa hè, cách bàn nhậu quán T5m.

Vị trí S và T xô xát nhau trước quán T5 nằm sau khi bị S đánh 3,5m về hướng lòng đường Ngô Thì N4.

Vị trí Siu N5 cầm gạch đánh S cách tim đường N 01m, vị trí đứng của S và N5 01m.

Khoảng cách S bị nhóm T đuổi đánh từ nhà trọ 23 Ngô Thì N4 đến trước nhà của chị Nguyễn Thị Vân K tại số B Ngô Thì N (ngã ba N - N) là 30,4m.

Đồng gạch trước phòng trọ của chị K cách tâm cửa 2,2m.

Tánh cầm gạch đánh S lần thứ nhất thì S và T đứng cách nhau 80cm, cách tâm cửa phòng chị K 3,2m.

Vị trí S bị Đinh Lê D và T dùng gạch đánh khi S đứng sát mép cửa bên trái phòng trọ của chị K. D cầm gạch đứng cách S 50cm, T cầm gạch đứng cách S 90cm.

Vị trí S nằm trong phòng trọ của chị K cách tâm cửa 1,2m.

Vị trí S (Rơ Châm N2) đánh S khi S đang đứng sát cửa phòng trọ của chị K. Nguyễn (N2) và S đứng cách nhau 75cm.

Theo yêu cầu của bị hại Nguyễn Ngọc S và Phan Xuân T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích tổn hại sức khỏe.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 335/22TgT ngày 21/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh G, kết luận đối với thương tích của Nguyễn Ngọc S:

“...2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 8% (T4 phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động trực tiếp.
- Xác định vật gây thương tích:
+ Các thương tích vùng đầu phù hợp với sự tác động của vật tày có cạnh;
+ Các thương tích vùng gối hai bên, cẳng chân trái, mặt mu dọc theo xương bàn ngón I bàn chân phải phù hợp với sự tác động và đánh mài trượt với vật tày”.

Tại Công văn số 45/CV-TTPY ngày 27/12/2022, Trung tâm pháp y tỉnh G trả lời về tỷ lệ % từng vết thương của Nguyễn Ngọc S, xác định:

- 01 sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh sau bên phải: 1%;
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang vùng thái dương trái: 1%;
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên vùng đỉnh thái dương trái 1%;
- 01 sẹo vết thương phần mềm hình vòng cung vùng chẩm trái: 2%;
- 01 vết thay đổi sắc tố da bờ dưới gối phải: 0,5%;
- 01 vết thay đổi sắc tố da bờ dưới trong gối trái: 0,5%;
- 01 vết thay đổi sắc tố da mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái: 0,5%;
- 01 vết thay đổi sắc tố da mặt trong 1/3 trên cẳng chân trái: 0,5%;
- 01 vết thay đổi sắc tố da mặt mu ngón I chân phải: 0,5%;
- 01 vết thay đổi sắc tố da dọc mặt mu xương bàn ngón I chân phải: 0,5%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 8% (T4 phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

Đối với thương tích của Phan Xuân T:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 461/22/TgT ngày 27/12/2022, Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận:

“... Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 6% (sáu phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT”. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động trực tiếp; Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày có cạnh”.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2024/HSST ngày 13-6-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố Phan Xuân T phạm tội: “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 58, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Xuân T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (trừ thời gian tạm giam từ ngày 31/01/2023 đến ngày 26/02/2024).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt bị cáo khác, về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Kháng cáo:

Ngày 25-6-2024 bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt; hiện nay Bị cáo bị bệnh lao phổi và đái tháo đường type 2, đang chữa bệnh.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo T có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên kháng cáo, trình bày lý do kháng cáo là bản án tuyên bố bị cáo phạm tội giết người là chưa khách quan; đề nghị xem xét lại tội danh và giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tranh luận: bản án sơ thẩm kết tội bị cáo giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là chưa thuyết phục. Tánh và các bị cáo chỉ chống trả S mà không có ý tước đoạt tính mạng. Vết thương trên đầu bị hại không nặng và hai bên đều dùng tay chân và gạch đá ném nhau. Hành vi của bị cáo là cố ý gây thương tích. Do bị cũng có lỗi và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện nay lại bị bệnh nặng nên đề nghị chuyển tội danh và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: sự việc xảy ra có lỗi bị hại và thương tích chỉ có 8% nhưng hình phạt 08 năm là nghiêm khắc, đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm cho bị cáo T một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử và người tiến hành tố tụng giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tối ngày 02-9-2022, do mâu thuẫn cãi nhau khi uống rượu giữa Nguyễn Ngọc S và Lâm Hoài N3, S đã gọi điện cho T3 và P đến giải quyết mâu thuẫn.

Giữa các bên xảy ra xô xát, S dùng chân đá trúng cầm làm N3 ngã xuống đường bất tỉnh. Thấy N3 bị đánh Phan Xuân T, Rơ Châm N2 vào can ngăn thì T bị người trong nhóm của S đánh trúng đầu gây thương tích tổn hại 6% sức khỏe, còn N2 bị đánh trúng mặt. Nghe Tánh hô “đánh tụi nó cho tao”, N2 dùng gạch đánh trúng đầu của S, T2 thấy P rút dao trong người ra nên chụp lấy dao thì bị lưỡi dao cắt trúng tay. Thấy S và P bỏ chạy, T cùng Đinh Lê D, N2 và T2 đuổi theo. Nguyễn Ngọc S bị T và Đinh Lê D dùng gạch đánh trúng đầu, N2 cũng cầm gạch xông vào đánh nhưng không trúng nên dùng chân đạp vào người làm S ngã vào phòng trọ của chị K. Sau đó, khi được can ngăn S đã trốn trong phòng trọ thì T, D, N2 và T2 nhiều lần xông vào dùng gạch, tay, chân đánh vào người, chân của S. Hậu quả, S bị thương tích với tỷ lệ là 8%.

Lời khai của bị cáo Phan Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, nhóm bị hại có lỗi do đã tấn công nhóm bị cáo trước, dù bị hại đã bỏ chạy nhưng nhóm bị cáo quyết liệt đuổi theo, dùng tay chân và gạch tấn công vào bị hại, trong đó có nhiều nhất đập gạch trúng vào đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại, có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, hành vi của các bị cáo mang tính chất côn đồ.

Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định bị cáo Phan Xuân T phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe, đe dọa xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người khởi xướng, thực hành; các bị cáo còn lại đều là người thực hành.

Bị cáo Phan Xuân T phạm tội lần đầu; các bị cáo bồi thường 70.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin bãi nại miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; bị hại có lỗi là nguyên nhân dẫn đến vụ án; bị cáo T bị bệnh nặng; bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Phan Xuân T có thành tích xuất sắc trong công tác, được Ban chấp hành Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh G tặng Bằng khen nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên được áp dụng quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt. Tại giai đoạn

phúc thẩm xét thấy bị cáo bị nhiều bệnh nặng, tỷ lệ thương tích của bị hại có 08%; nguyên nhân xảy ra sự việc có phần do bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm cho bị cáo T 01 năm tù.

[4] Những quyết định còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phan Xuân T** về xin giảm nhẹ hình phạt, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2024/HSST ngày 13-6-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai về hình phạt đối với bị cáo **Phan Xuân T**.

2. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 58, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phan Xuân T** 07 (bảy) năm tù về tội: “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (trừ thời gian tạm giam từ ngày 31-01-2023 đến ngày 26-02-2024).

3. Các quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Áp phí hình sự phúc thẩm bị cáo **T** không phải chịu.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS ND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Long